TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2024/QĐST-DS	*Hoàng Mai, ngày 28 tháng 02 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 76/2023/TLST-DS, ngày 23 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N1 (A).

Trụ sở chính: Số B đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn V - Chức vụ: Tổng giám đốc Ngân hàng N1.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Minh Á - Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng N1 - Chi nhánh thị xã H.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Đức H, chức vụ: Trưởng phòng kế hoạch kinh doanh.

Địa chỉ: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Ông Lê Thanh Đ, sinh năm 1968.

Bà Trương Thị N, sinh năm 1967.

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lê Thanh Đ và bà Trương Thị N phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N1 toàn bộ số tiền tạm tính đến hết ngày 20/02/2024 là: **591.858.658 đồng** (Bằng chữ: Năm trăm chín mươi mốt triệu tám trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm năm mươi tám đồng), trong đó:

+ Hợp đồng tín dụng số HĐTD số 3624LAV202202165 ngày 14/04/2022: 202.944.740 đồng (Bằng chữ: Hai trăm linh hai triệu chín trăm bốn mươi bốn nghìn bảy trăm bốn mươi đồng).

- Nợ gốc: 170.000.000 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 32.944.740 đồng
- Nợ lãi phạt gốc quá hạn: 896.137 đồng

+ Hợp đồng tín dụng số HĐTD số 3624LAV202203454 ngày 08/07/2022:

388.913.918 đồng (Bằng chữ: Ba trăm tám mươi tám triệu chín trăm mười ba nghìn chín trăm mười tám đồng).

- Nợ gốc: 330.000.000 đồng
- Nợ lãi trong hạn: 57.906.411 đồng
- Nợ lãi phạt gốc quá hạn: 1.007.507 đồng.

Ông Lê Thanh Đ và bà Trương Thị N phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng Hợp đồng tín dụng số 3624LAV202202165 ngày 14/04/2022 và Hợp đồng tín dụng số 3624LAV202203454 ngày 08/07/2022 cho đến ngày thanh toán hết khoản vay cho A.

Nếu ông Lê Thanh Đ và bà Trương Thị N không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì A thông qua A Chi nhánh thị xã H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm gồm: Quyền sử dụng đất 184 m^2 và tài sản gắn liền với đất tại thửa: 310, tờ bản đồ số 127-79 địa chỉ Thôn Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An thuộc sở hữu ông Lê Thanh Đ và bà Trương Thị N. Tài sản trên đất là nhà vê cũ, diện tích xây dựng 40m^2, diện tích sử dụng là 30m^2, kết cấu tường xây sò táp lô, mái ngói, xây dựng năm 1990. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CR 775382 do UBND thị xã H cấp ngày 29/07/2019, bìa mang tên ông Lê Thanh Đ và bà Trương Thị N theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 3719 ngày 27/03/2020 và Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 3719A ngày 14/04/2022; Và Quyền sử dụng đất 88 m^2 tại thửa: 1524, tờ bản đồ số 128-79 địa chỉ Thôn S, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An thuộc sở hữu ông Lê Thanh Đ và bà Trương Thị N. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CN 002428 do UBND thị xã H cấp ngày 13/04/2018, bìa mang tên ông Lê Thanh Đ và bà Trương Thị N theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 37600 ngày 12/06/2019 và Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 37600A ngày 08/07/2022.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho A thì A thông qua A Chi nhánh thị xã H có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở hữu, sử dụng của ông Lê Thanh Đ và bà Trương Thị N để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Ông Lê Thanh Đ và bà Trương Thị N thống nhất trả lại cho Ngân hàng N1 chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Về án phí: Ông Lê Thanh Đ và bà Trương Thị N thỏa thuận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm 13.837.000đ (Mười ba triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng N1 tiền tạm ứng án phí 13.230.000đ (Mười ba triệu hai trăm ba mươi nghìn đồng) theo biên lai số thu tiền số 0002795 ngày 19/10/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TX.H;
- Chi cục THADS TX.H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn